

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực điều chỉnh kéo dài

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 7.17 điểm dù chịu áp lực điều chỉnh của phiên giao dịch trước. Chỉ số chịu áp lực bán mạnh của khối ngoại trong suốt cả phiên và là phiên bán mạnh nhất kể từ đầu năm 2026. Áp lực bán không lan tỏa ở nhiều nhóm ngành mà tập trung ở nhóm cổ phiếu Vingroup trong phiên giao dịch hôm nay sau các thông tin nâng lãi suất của các ngân hàng ảnh hưởng đến tâm lý thị trường.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 27.59 điểm (-1.51%), còn 1,802.91 điểm; HNX-Index giảm nhẹ 0.37 điểm (-0.15%), còn 252.47 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm phiên điều chỉnh của chỉ số, ở dưới mức trung bình 20 phiên, tuy nhiên tăng lớn hơn so với phiên trước, đạt 38.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,216 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng mạnh 1,777 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VCB, VIC và VNM. Ngược lại, FPT, GAS và GEX là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

VIC (-6.95%), VHM (-5.70%), VCB (-1.42%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường. Ở chiều ngược lại, GAS (+2.34%), MSN (+3.65%), FPT (+2.35%) là ba mã cổ phiếu đã kim cương điều chỉnh của thị trường trong phiên hôm nay.

Bất động sản, Thương mại và Viễn thông là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VIC, VEF và VGI.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục chịu áp lực giảm điểm mạnh và quay về kiểm định ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh 1,800 điểm. Lực bán tập trung ở một cổ phiếu trụ và thanh khoản giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy không có dấu hiệu bán tháo và dòng tiền lớn vẫn chưa thoát hàng. Xét góc độ kỹ thuật, VN-Index cho thấy xu hướng ngắn hạn suy yếu khi đánh mất đồng thời các đường MA10 và MA20 và MACD giữ trạng thái tiêu cực. Tuy nhiên, đây được đánh giá là đợt điều chỉnh lành mạnh, nếu lực cầu gia tăng mạnh mẽ quanh vùng 1,800 – 1,850 điểm, đây sẽ là tín hiệu cực kỳ khả quan cho các vị thế mua dài hạn.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 42%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.



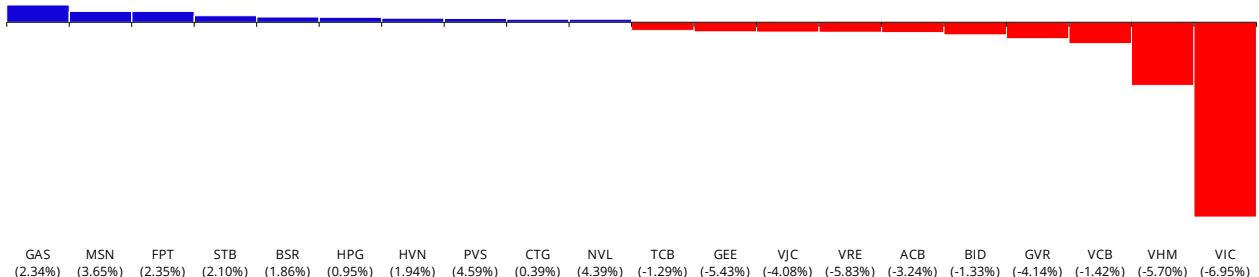
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,803	-1.5	4.2	42.5	17.8	2.2	8,509,205
VN30 Index	1,997	-1.1	1.6	49.3	17.3	2.4	5,972,938
VN Midcap	2,188	0.2	-1.0	14.7	15.0	1.6	1,192,159
VN Smallcap	1,475	0.1	0.1	3.8	13.2	1.0	280,311
HNX Index	252	-0.1	0.8	13.2	21.7	1.4	401,962
UpCom	128	0.6	7.1	35.4	13.4	1.8	685,602

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.9	9.5	-0.8	1.3	39.8	4.5	171,875
Bảo hiểm	-0.1	25.8	16.6	28.8	19.6	2.0	64,790
Bất động sản	-5.3	-0.1	-17.1	185.7	37.1	3.0	1,924,759
CNTT	2.2	10.8	9.4	-20.2	19.3	4.1	195,101
Dầu khí	-2.0	64.1	47.3	45.0	31.8	3.5	91,792
Dịch vụ tài chính	-0.4	5.9	4.6	33.0	15.4	1.6	251,449
Tiền ích	1.3	52.7	32.4	49.5	26.9	2.8	428,913
Du lịch và Giải trí	-1.3	-4.1	-7.7	46.5	18.3	13.7	182,809
Hàng & DV CN	-0.5	2.8	0.3	17.1	15.2	1.8	169,076
Hàng CN & Gia dụng	1.3	17.8	12.6	8.2	15.1	1.9	65,214
Hóa chất	-2.6	23.7	28.5	11.5	23.0	2.1	246,142
Ngân hàng	-0.7	13.9	9.1	32.1	11.1	1.9	2,843,573
Ô tô và phụ tùng	0.8	-5.6	-2.1	10.2	22.9	1.2	15,596
Tài nguyên Cơ bản	0.9	3.2	3.3	17.3	18.5	1.6	253,520
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.8	5.6	4.6	11.9	18.4	2.7	475,342
Truyền thông	-0.6	5.0	6.3	-11.2	18.6	1.5	2,856
Xây dựng và Vật liệu	0.5	-4.4	0.0	11.5	17.2	1.5	144,504
Y tế	0.1	6.8	3.5	4.1	18.3	2.2	41,781

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	96	0.0	-2.6	-1.9	-2.5	-2.2	-10.8
USD/JPY	153	0.3	-3.6	-2.2	0.3	-2.6	-1.9
USD/CNY	7	-0.1	-0.3	-0.9	-2.2	-0.6	-4.1
KRW/USD	1,429	-0.6	-2.5	-0.3	-0.3	-0.7	-0.1
EUR/USD	1	0.5	-2.5	-1.7	-2.7	-2.0	-12.9
USD/VND	26,086	-0.2	-0.7	-0.8	-0.9	-0.8	4.0
Dầu Thô	63	0.5	3.4	10.5	4.3	9.2	-15.0
Xăng	237	27.1	27.6	39.7	23.1	39.0	15.5
Khí đốt	6	-8.0	31.3	46.6	91.3	73.6	84.4
Than	109	0.1	-1.0	-0.2	4.4	1.2	-5.0
Vàng	5,294	2.2	9.6	22.2	34.0	22.6	91.6
Thép cuộn	3,276	-0.2	0.0	0.2	-1.8	0.2	-5.1

Đóng góp vào VN Index



GAS	MSN	FPT	STB	BSR	HPG	HVN	PVS	CTG	NVL	TCB	GEE	VJC	VRE	ACB	BID	GVR	VCB	VHM	VIC
(2.34%)	(3.65%)	(2.35%)	(2.10%)	(1.86%)	(0.95%)	(1.94%)	(4.59%)	(0.39%)	(4.39%)	(-1.29%)	(-5.43%)	(-4.08%)	(-5.83%)	(-3.24%)	(-1.33%)	(-4.14%)	(-1.42%)	(-5.70%)	(-6.95%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. BAF – Nông nghiệp:** Ông Nguyễn Văn Minh, Phó Tổng giám đốc BAF, cho biết dịch tả heo châu Phi là thách thức sống còn, dự báo giá heo năm 2026 khoảng 64,000–69,000 đồng/kg và BAF đặt mục tiêu tăng đàn nái lên 145,000 con.
- 2. HPG – Thép:** Hòa Phát đề xuất 4 dự án điện mặt trời tại Dung Quất với tổng công suất gần 500MW, gồm dự án lớn nhất tại Vạn Tường 150MW, dự án hồ Tân Hòa 10MW và hai dự án lần lượt 140MW và 200MW.
- 3. VHC – Thủy sản:** Vinh Hoàn dự kiến mua lại tối đa 15 triệu cổ phiếu theo phương thức khớp lệnh với số tiền tạm tính gần 900 tỷ đồng nhằm giảm vốn điều lệ hoặc tăng lợi ích cho cổ đông hiện hữu.
- 4. FPT – Công nghệ:** Lợi nhuận sau thuế quý 4/2025 của Dabaco đạt 149 tỷ đồng, giảm 38% so với cùng kỳ, nhưng lũy kế cả năm đạt 1,507 tỷ đồng, tăng 96% và lập kỷ lục mới của doanh nghiệp.
- 5. ACV – Công nghiệp:** Cổ phiếu ACV giảm gần 9% ngày 26/1 và tiếp tục giảm 6.57% về 51.200 đồng/cp ngày 27/1, khiến vốn hóa ACV mất hơn 30,000 tỷ đồng chỉ sau 2 phiên, hiện còn hơn 183,000 tỷ đồng.
- 6. PDR – Bất động sản:** Ngày 25/01/2026, Phát Đạt được vinh danh Top Thương hiệu Mạnh Quốc gia 2026 do Viện Nghiên cứu Đánh giá Chất lượng Doanh nghiệp và Phát triển Nguồn nhân lực tổ chức.
- 7. IDC – Khu công nghiệp:** IDICO ghi nhận lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý IV đạt 540 tỷ đồng tăng 23.5% so với quý IV/2024 doanh thu 2,160 tỷ đồng tăng 10.5% cổ phiếu IDC vượt vùng giá trước cú sốc thuế quan.
- 8. HPG – Thép:** Năm 2025, Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát dự kiến tổng đàn heo vượt 660,000 con, trong đó heo thương phẩm đạt hơn 380,000 con và heo giống gần 280,000 con, tăng lần lượt 5.9% và 39.5%.
- 9. POW – Điện:** PV Power giữ vai trò chủ lực trong đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, năm 2025 cung cấp khoảng 18.6 tỷ kWh cho hệ thống điện và tháng 1/2026 đạt sản lượng 2.06 tỷ kWh, hoàn thành 143% kế hoạch tháng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP FPT – FPT

FPT – Công nghệ: FPT hôm nay công bố thành lập nhà máy kiểm thử và đóng gói chip bán dẫn FPT, đánh dấu bước tiến mới trong lĩnh vực sản xuất chip tại Việt Nam.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/27/2026	1/28/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Dầu khí		2,248	3,860	2,445		
2	Bất động sản		4,171	5,316	4,243		
3	Điện, nước & xăng dầu khi đốt		964	1,158	927		
4	Công nghệ Thông tin		1,113	1,333	1,107		
5	Du lịch và Giải trí		315	392	342		
6	Bán lẻ		743	894	795		
7	Tài nguyên Cơ bản		749	982	947		
8	Hàng cá nhân & Gia dụng		197	336	325		
9	Y tế		48	50	49		
10	Thực phẩm và đồ uống		1,765	2,045	2,007		
11	Ngân hàng	-2.1	5,942	7,187	7,338		
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-8.3	869	1,170	1,276		
13	Dịch vụ tài chính	-8.3	2,576	2,996	3,267		
14	Xây dựng và Vật liệu	-11.9	1,541	1,177	1,336		
15	Hóa chất	-15.9	1,014	1,255	1,493		
16	Ô tô và phụ tùng	-29.5	29	32	46		
17	Bảo hiểm	-36.5	116	87	137		

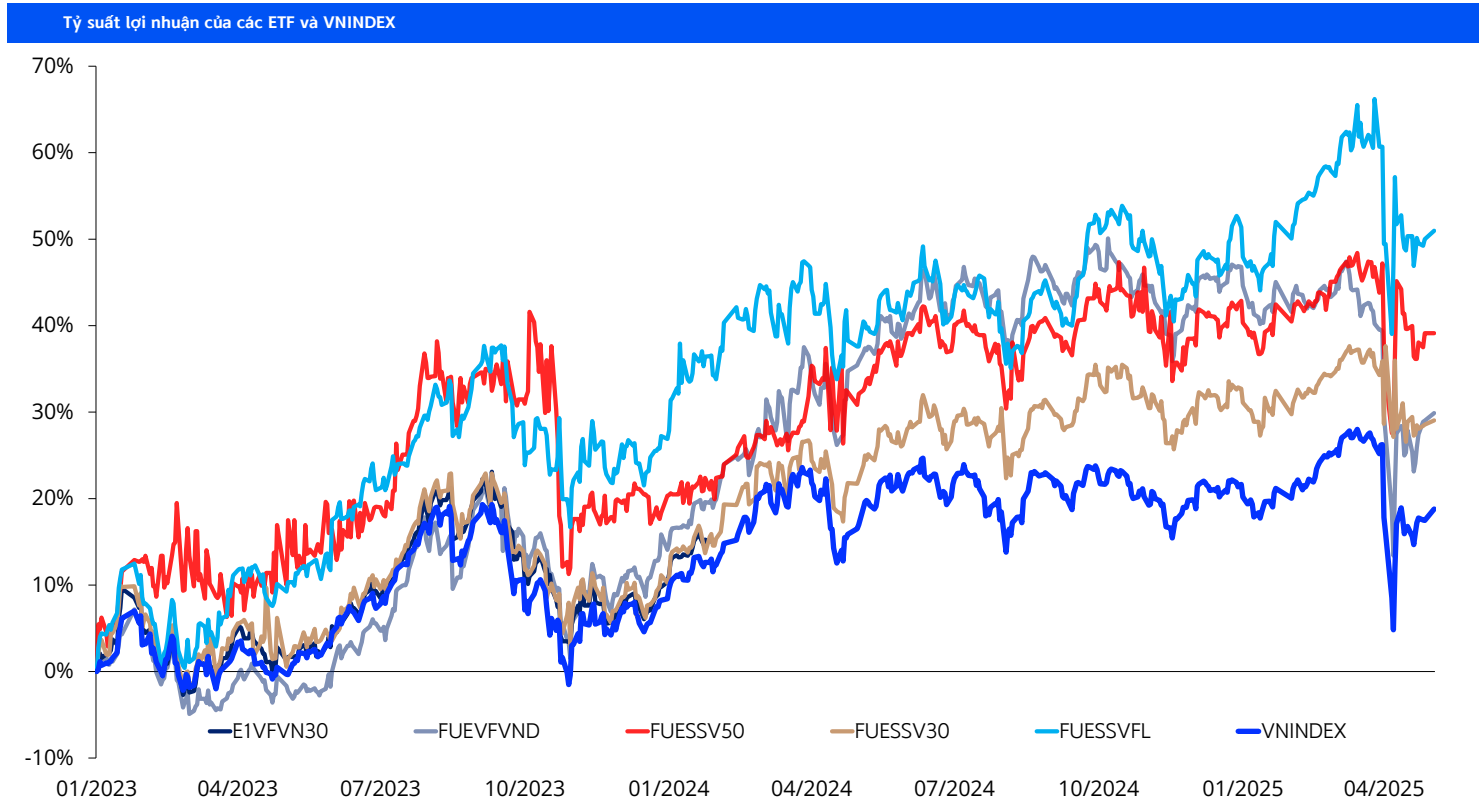
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VHM	Vinhomes	Bất động sản	104,300	-5.7	-15.1	160.8	215	1,612.8	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	69,600	-1.4	-4.4	14.9	260	871.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	79,500	3.7	-0.5	13.6	50	691.9	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	38,400	0.4	-4.5	48.1	54	595.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,150	-2.3	3.3	11.3	58	469.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,050	-2.4	-9.4	135.1	11	1,028.4	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	85,500	0.6	0.1	42.2	(15)	517.6	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	36,000	-1.9	-8.2	104.8	(26)	340.7	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,550	0.2	-1.7	62.1	(21)	474.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,500	-1.3	-3.6	43.7	(25)	398.1	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,600	-0.3	-2.1	52.3	(51)	246.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,950	2.2	2.6	-2.4	(64)	183.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	30,950	0.3	-2.4	33.8	(35)	772.3	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,000	-0.3	-2.7	103.2	(47)	681.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,700	0.9	-0.4	20.2	(43)	801.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	184,500.0	-5.4	-8.3	-24.8	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	43,900.0	-0.7	2.1	17.1	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,050.0	-0.4	1.2	17.6	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	46,000.0	0.0	-2.0	7.7	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	44,000.0	-2.7	-4.0	12.8	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,950.0	-0.8	-0.8	-3.4	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,390.0	-1.3	-5.2	-1.3	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,800.0	-0.9	-1.7	-2.0	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,600.0	-2.8	3.4	2.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	34,000.0	6.3	15.3	17.2	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(226.51)	VCB	FPT	238.07		1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
(200.27)	VIC	VCI	178.70		1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
(145.48)	VNM	GAS	120.81		1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
(116.91)	VHM	FRT	112.42		1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
(79.88)	MWG	MBB	93.58		1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
(64.07)	NVL	DBC	71.14		1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
(50.51)	SHB	STB	70.09		1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
(50.45)	DGC	PVD	52.95		1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
(38.99)	PDR	BVH	44.66		1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
(37.21)	BID	PNU	35.11		1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
Nguồn: Flnpro					1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9
					1/13/2026	4,479.8	4,962.4	-482.7
					1/12/2026	4,987.0	3,916.4	1,070.6
					1/9/2026	4,734.1	3,929.4	804.8
					1/8/2026	5,225.8	4,772.5	453.3
					1/7/2026	4,551.8	4,029.2	522.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,730	-0.5%	0.7%	-1.0%	587,200	20.9		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,400	-3.1%	5.0%	3.4%	12,200	0.4		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,160	-0.1%	3.2%	2.6%	65,300	2.0		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	39,640	0.5%	4.4%	3.5%	54,200	2.1		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,980	2.4%	5.8%	5.7%	161,200	4.2		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,790	1.1%	2.7%	1.2%	21,700	0.6		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,220	-1.5%	1.6%	-2.4%	20,200	0.5		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,090	-2.2%	4.7%	5.1%	400	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,580	-0.5%	2.0%	-1.4%	10,900	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,800	0.0%	0.0%	-0.1%	1,400	0.0		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,680	-1.2%	2.0%	0.6%	100	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,670	0.7%	4.4%	2.2%	1,900	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,430	-0.1%	2.9%	7.2%	500	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,710	n.a	4.4%	2.3%	0	n.a		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	3.5%	10.1%	0	n.a		



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	t be empty	(363,345)	(7,777)	52.7	18.5	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	(3,010)	5,620	46.3	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	-	38,306	41.4	24.9	1.0	2.00	1.6	9.2	84.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	86,935	148,209	19.8	21.4	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	50.9	19.6	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	(5,182)	6,836	54.9	21.3	0.8	1.63	2.4	14.9	65.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(12,676)	(33,810)	49.5	21.0	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	65.3	55.2	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	(27,433)	50.9	23.8	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	6,924	6,924	24.1	24.8	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	-	(8,614)	34.1	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	(37,602)	19.0	23.0	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	36.2	36.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	17.7	25.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	31.5	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.